TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 08tháng 7năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 100/2019/TLST-HNGĐ ngày 24tháng6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1986

Đều trú tại: Xóm T, xã B, TP S, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57,58; Điều 81, 82, 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày28tháng 6năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày28 tháng 6năm 2019là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Lê Văn H.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Lê Văn H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Lê Văn H1, sinh ngày 23/7/2008; Lê Thị H2 sinh ngày 15/7/2010. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Thị H2; anh H trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Văn H1 cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản chung, tài sản cho vay: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ: Hai bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Đặng Thị T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại biên lai thu số0007713.Hoàn trả chị Đặng Thị T 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-UBND xã Bình Sơn,
thành phố SCTN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hữu Nhường